

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 335/2017/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 28 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 413/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị M, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 7, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Lê Quang T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 531, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn kể 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị M và anh Lê Quang T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Hai bên thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị M được quyền nuôi con Lê Anh H, sinh ngày 15/01/2012 sau khi ly hôn (hiện con đang sống với chị M).

Anh Lê Quang T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 01/2018 cho khi cháu anh T đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị M và các thành viên trong gia đình chị M không được ngăn cản anh T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: không có.

Về án phí: chị Nguyễn Thị M nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Lê Quang T nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị M tự nguyện nộp thay 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

Số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000đ ngày 11/12/2017 theo biên lai thu số 12465 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển thành án phí chị M phải nộp.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thiêm